KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:
GIA ĐÌNH – NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11
(Số tuần: 4 tuần. Từ ngày 3 tháng 11 đến ngày 28 tháng11 năm 2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
2	Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: +Hít vào thở ra -Tay:Hai tay dang ngang 2 bên, đưa lên cao - Bụng:Hai tay dang ngang hai bên, cúi xuống, đứng lên - Chân: Bước lên phía trước, bước sang ngang	*** Hoạtđộnghọc** Tay:Hai tay dang ngang 2 bên, đưa lên cao - Bụng: Hai tay dang ngang hai bên, cúi xuống, đứng lên - Chân: Bước lên phía trước, bước sang ngang	
4	Trẻ kiểm soát được vận động: - Trẻ biết đi/chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh: Đi thay đổi theo đường dích dắc	- Đi thay đổi theo đường dích dắc.	- Hoạt động học Thể dục *+ Đi thay đổi hướng theo đường dích dắc.* *TCVĐ: đuổi bóng*	
5	Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: - Tung bắt bóng với cô: bắt được 3 lần liền không rơi bóng (khoảng cách 2,5 m).	- Tung bắt bóng với cô	**- Hoạt động học:Thể dục** *+Tung bắt bóng với cô* *TCVĐ: Chó sói xấu tính*	
6	- Trẻ thể hiện được sự nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Trườn theo hướng thẳng	- Trườn theo hướng thẳng	**- Hoạt động học thể dục** *+ Trườn theo hướng thẳng* *TCVĐ: Trời mưa*	
8	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt	- Xếp chồng các hình khối khác nhau	**- Hoạt động chơi trong giờ đón trả trẻ** + Thực hiện trong giờ chơi ở	

	động. - Vẽ được hình tròn theo mẫu.		các góc, chơi trong giờ đón trả trẻ...	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
10	Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt: - Biết rửa tay, lau mặt, súc miệng nước muối để đề phòng một số bệnh truyền nhiêm khác	- Trẻ biết cách đánh răng, lau mặt - Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. - Trẻ biết tự cởi tất, quần áo khi nóng bức	**Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:** + Trong giờ vệ sinh cá nhân sau khi trẻ rửa tay trò chuyện với trẻ cách đánh răng, lau mặt + Trước khi ngủ trò chuyện với trẻ biết thể hiện nhu cầu cá nhân của mình với cô khi muốn đi vệ sinh hay trong khi ăn, ngủ +Trước khi ngủ trò chuyện với trẻ biết tự cởi tất,quần áo khi nóng bức	
11	Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe: - Trẻ có một số hành vi tốt trong sinh hoạt cất dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng - Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh phòng dịch bệnh như bệnh cúm, biết đội mũ khi nắng hay mặc quần áo khi lạnh - Trẻ biết nói với cô giáo bố mẹ khi bị đau, chảy máu.	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe. - Biết nói với bố mẹ ông bà hay cô giáo khi thấy một số biểu hiện khi ốm. - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, môi trường: Ra ngoài đeo khẩu trang, bỏ rác vào đúng nơi quy định - Có thói quen tốt trong sinh hoạt như cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng,	**-Hoạt động ăn ngủ vệ sinh cá nhân.** + Giờ ăn trò chuyện với trẻ về cáchTập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe như tập thể dục, ăn uống đủ chất… + Giờ ngủ trò chuyện vơi trẻ biết nói với bố mẹ ông bà hay cô giáo khi thấy một số biểu hiện khi ốm như nhức đầu, mệt, sốt… + Trẻ biết Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể: Ra ngoài đeo khẩu trang, cất dọn đồ chơi gọn gàng, bỏ rác đúng nơi quy định	
12	Biết một số nguy cơ không an toàn với bản thân và phòng tránh - Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm	- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng	**- Hoạt động học DD&SK:** *+ Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng* ***TCTV: Nguy hiểm***	

	(bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở		**-Hoạt động chơi buổi chiều** + Trong giờ chơi buổi chiều cho trẻ nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...)	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a)Khám phá khoa học				
13	- Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát đồ dùng trong gia đình hay đặt câu hỏi đây là cái gì? Để làm gì…	- Đặc điểm nổi bật của các kiểu nhà, công dụng, cách sử dụng đồ dùng trong gia đình. **(quen thuộc với trẻ được làm từ nguyên liệu sẵn có của địa phương)**	**-Hoạt động học KPKH:** *+KPKH: Trò chuyện về đồ dùng trong gia đình* *+ Trò chuyện về các kiểu nhà* ***TCTV: Kiểu nhà*** **- Hoạt động chơi trong giờ đón trả trẻ:** + Trong giờ đón trả trẻ cô trò chuyện với trẻ về 1 số đồng dùng trong gia đình được làm từ nguyên vật liệu của địa phương như ghế mây, giỏ, nơm…	
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
18	- Quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt , biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2 và đếm theo khả năng. Trẻ biết đếm các đồ dùng trong gia đình, …có số lượng 2	**- Hoạt động học LQVT:** *+ Đếm đến 2, NB số lượng trong PV2* **- Hoạt động chơi ngoài trời:** + Trẻ đếm số đồ chơi, cây… có số lượng 2 **- Hoạt động chơi các góc:** + Góc NT: Tô ,vẽ, đồ dùng trong gia đình có số lượng 2	
22	- So sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: dài hơn/ngắn hơn	- So sánh 2 đối tượng về khích thước: Dài hơn - Ngắn hơn.	**- Hoạt động học LQVT:** *+ So sánh Dài hơn - Ngắn hơn* **- Hoạt động chơi trong giờ HĐVC:**	

			+ Góc NT: Tô màu, cắt dán đồ dùng có kích thước dài ngắn khác nhau ***TCTV: Kích thước***	
c) Khám phá xã hội				
25	- Nói được tên của bố, mẹ và các thành viên (ông , bà, anh, chị, em) trong gia đình. - Nói được địa chỉ (bản, đội, xã) của gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem tranh ảnh về gia đình.1	- Tên của bố mẹ, các thành viên (ông, bà, anh, chị ,em)trong gia đình - Địa chỉ (bản, đội, xã) gia đình.	**- Hoạt động chơi trong giờ đón trả trẻ:** + Trò chuyện với trẻ về các thành viên trong gia đình bé + Địa chỉ của gia đình bé ***TCTV: Thành viên***	
27	- Kể tên một số lễ hội: Ngày hội 20/11	- Ngày hội 20/11	**-Hoạt động học:** *+ KPXH: Trò chuyện về ngày 20/11* **- Hoạt động chơi trong giờ HĐVC:** + Góc NT: Làm bưu thiếp, Hát các bài hát tặng cô. + Góc bán hàng: Bán hàng lưu niệm, hoa, quà…	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
a) Nghe hiểu lời nói				
29	- Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: "Cháu hãy lấy đồ dùng để ăn,…" - Trẻ có thể hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: Thích, không thích… - Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản ***(Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản bằng tiếng mẹ để của trẻ)*** - Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vậttrong gia đình - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ,	**- Hoạt động chơi trong giờ HĐVC:** +Trẻ chơi ở góc phân vai "gia đình bé" + Góc xây dựng: X ây nhà, khu vui chơi… + Góc bán hàng, gia đình **-Hoạt động học:** +Truyện:Nhổ củ cải, Chiếc ấm sành nở hoa + Bài thơ: Thăm nhà Bà, Cô giáo như mẹ hiền +Bài hát: Bé quét nhà, Ba ngọn nến lung linh, Cô giáo	

b) Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày				
30	- Trẻ nói rõ được các tiếng. - Sử dụng được các từ thông dụng gọi tên các thành viên trong gia đình, cộng việc....	- Phát âm các tiếng của tiếng Việt. - Trẻ nói được tên của các thành viên, tên cộng việc của mọi người trong gđ -Bước đầu trẻ biết nhìn tranh để kể chuyện	**- Hoạt động học PTKNXH:** *+ Gia đình và quy định trong gia đình bé* **- Hoạt động chơi trong giờ đón trả trẻ:** - Trò chuyện về người thân trong gia đình bé **- Hoạt động chơi:** + Trẻ kể chuyện trong giờ hoạt động vui chơi	
32	- Trẻ biết đọc thuộc bài thơ: Thăm nhà bà, mẹ và cô , ca dao, đồng dao...về chủ đề Gia đình	- Đọc thơ: Thăm nhà bà, mẹ vào cô , ca dao: Về gia đình " Công cha…nghĩa mẹ…", đồng dao: "Em tôi buồn ngủ…thịt gà"	**- Hoạt động học:** *+ Thơ: Thăm nhà bà* **TCTV: Đứng ngắm, Lật đật** *+Thơ: Cô giáo như mẹ hiền* **TCTV: Xúm xít.** *Ca dao:* " Công cha…nghĩa mẹ…", *đồng dao:* "Em tôi buồn ngủ…thịt gà"	
33	- Trẻ biết kể lại truyện đơn giản: Truyện Nhổ củ cải, Chiếc ấm sành nở hoa đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn - Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể: Truyện Nhổ củ cải, Chiếc ấm sành nở hoa, truyện đọc phù hợp với độ tuổi - Kể lại 1 vài tình tiết của truyện: Truyện Nhổ củ cải, Chiếc ấm sành nở hoa đã được nghe - Đóng vai theo lời dẫn chuyện của giáo viên	**- Hoạt động học: Văn Học** *+ Truyện: Nhổ củ cải.* ***TCTV: Khổng lồ*** *+ Truyện: Chiếc ấm sành nở hoa* ***TCTV: Tủi thân, Hốt hoảng*** **- Hoạt động chơi trong giờ hoạt động chiều:** + Ôn truyện: Nhổ củ cải, Chiếc ấm sành nở hoa + Trẻ xem tranh và nghe kể chuyện cùng cô + Trẻ tập đóng vai nhân vật trong chuyện nhổ củ cải	
c) Làm quen với đọc viết				

36	- Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.	- Trẻ xem sách, truyện về chủ đề gia đình. Biết cầm sách mở sách đúng chiều.	**- Hoạt động chơi ở các góc.** + Trẻ chơi ở góc thư viện, xem sách truyện, hình ảnh về các thành viên trong gia đình	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội				
40	- Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ giọng nói; trò chơi; hát, vận động.	**- Hoạt động học:** *+ TCM: Chó sói xấu tính* *+ TCM: Cái túi bí mật* *+ TCM: Thi xem ai nhanh* *+ TCM: Nhảy qua hộp*	
43	- Trẻ biết cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...).	- Một số quy định của gia đình (Cất dọn đồ dùng gọn gàng, vệ sinh nhà cửa sạch sẽ…)	**- Hoạt động học PTKNXH:** *+ Gia đình và quy định trong gia đình bé* ***TCTV:** "tắt điện, tắt nước"* **- Hoạt động chơi trong giờ đón trả trẻ:** + Trò chuyện với trẻ về các quy định trong gia đình ***TCTV: Gia đình***	
44	- Trẻ thực hiện được một số quy định ở gia đình: sau khi chơi xếp cất đồ chơi gọn gàng, vâng lời bố mẹ.	- Một số quy định của gia đình (đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ)	**- Hoạt động học PTKNXH:** *+ Gia đình và quy định trong gia đình bé* **- Hoạt động chơi trong giờ đón trả trẻ:** + Trò chuyện với trẻ về các quy định trong gia đình	
45	- Trẻ biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở...	- Yêu mến bố, mẹ, anh, chị, em ruột.	**- Hoạt động học PTKNXH:** *+ Gia đình và quy định trong gia đình bé*	
46	- Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Chơi hoà thuận với bạn	**-Hoạt động chơi trong HĐVC:** + Chơi ở các góc chơi **-Hoạt động chơi ngoài trời:** + Chơi ở các nhóm chơi	
47	- Trẻ cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ	- Chờ đến lượt.	**-Hoạt động chơi trong HĐVC:** + Chơi ở các góc chơi **-Hoạt động chơi ngoài trời:** + Chơi ở các nhóm chơi	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mĩ				
50	- Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc: Cô và mẹ	- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca): Bé quét nhà,Ba ngọn nến lung linh,Cô giáo ' Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Cô và mẹ	**- Hoạt động học Âm nhạc:** *+Nghe hát:Bé quét nhà,Ba ngọn nến lung linh,Cô giáo* *+ Dạy hát: Cô và mẹ*	
51	- Trẻ có một số kỹ vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vận động minh hoạ): Cháu yêu bà, Đi học về	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc: Cháu yêu bà, Đi học về	**- Hoạt động học Âm nhạc:** *+ Vận động: Cháu yêu bà, Đi học về*	
52	- Trẻ có một số kỹ năng sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.	**Hoạt động học Tạo hình:** *+Vẽ ngôi nhà* ***+ (EDP) Làm món quà tặng cô***	
53	- Trẻ có một số kỹ năng vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản: Về ngôi nhà	- Sử dụng các kĩ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản: Về ngôi nhà	**Hoạt động học tạo hình:** *+Vẽ ngôi nhà* **- Hoạt động chơi trong HĐVC:** + Góc tạo hình: Vẽ ngôi nhà, Tô mầu ngôi nhà	
54	- Trẻ có một số kỹ năng xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	- Sử dụng các kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản.	**Hoạt động học tạo hình:** ***+ (EDP) Làm món quà tặng cô*** **- Hoạt động chơi trong HĐVC:** + Góc NT: Cắt, dán, nặn hình ngôi nhà,	

56	- Trẻ có một số kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.	- Sử dụng các kĩ năngxếp chồng, xếp cạnh để tạo ra sản phẩm đơn giản.	- **Hoạt động chơi trong HĐVC:** + Chơi góc Xây dựng	
58	- Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc về chủ đề gia đình	- Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc về chủ đề gia đình	**- Hoạt động chơi:** + Chơi trong giờ đón trả trẻ: biết vận động các bài hát trong chủ đề: Cháu yêu Bà, Đi học về, Cô và mẹ, Bé quét nhà.	

Tổng số mục tiêu: 31

Ký duyệt

Trần Thị Vui